

Phụ lục 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024
(Kèm theo Quyết định số: 753 /QĐ-UBND ngày 27/3/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
1	Sản lượng chủ yếu				
-	Trồng rừng	Ha	48,38	130,67	
-	Khai thác gỗ rừng trồng Keo lai	Ha	76,26	85,20	
-	Khai thác tận dụng vốn ngân sách	Tấn		1.000,00	
-	Khai thác nhựa thông	Tấn	363,51	370,00	
-	Chăm sóc rừng trồng	Ha	425,18	550,55	
-	Sinh khối trầm dầu	Tấn	5,68	10,00	
-	SXKD cây giống Keo lai hom	vạn cây	32,70	80,00	
2	Sản phẩm, dịch vụ công ích				
	Bảo vệ rừng phòng hộ, đặc dụng	Ha			
3	Tổng doanh thu	Tr.đồng	18.204,18	18.365,00	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	3.786,27	3.899,86	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.155,58	3.280,06	
6	Nộp ngân sách	Tr.đồng	1.023,33	1.122,80	
	Trong đó: Thuế TNDN	Tr.đồng	630,69	619,80	
7	Tổng vốn đầu tư phát triển	Tr.đồng	3.184,97	10.670,64	
-	Trồng rừng	Tr.đồng	723,43	2.839,57	
-	Chăm sóc rừng trồng	Tr.đồng	2.303,86	6.936,08	
-	Vườn ươm (vườn vật liệu giống)	Tr.đồng	-	45,00	
-	Gieo tạo cây giống Thông nhựa, Bản Địa	Tr.đồng	11,96		
-	Mua sắm công cụ, dụng cụ	Tr.đồng	145,72	500,00	
-	Sửa chữa, xây dựng công trình	Tr.đồng	-	350,00	
	Nâng cấp hàng rào và sân vườn đội Đồng Lâm	Tr.đồng		100,00	
	Sửa chữa nâng cấp chòi Cây Lợi	Tr.đồng		250,00	
8	Kim ngạch xuất khẩu	1.000 USD			
9	Các chỉ tiêu khác		-		

II. Kế hoạch đầu tư (dự án nhóm B trở lên): Không

Phụ lục II. Quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý năm 2023 và Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý năm 2024
(Kèm theo Quyết định số: 753 /QĐ-UBND ngày 27/3/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
I	Tiền lương của người quản lý chuyên trách				
1	Hạng công ty được xếp	Hạng	II	II	
2	Số người quản lý chuyên trách	Người	3	3	
3	Hệ số mức lương bình quân	Hệ số	6,09	6,09	
4	Mức lương cơ bản bình quân	Tr.đồng/tháng	22,667	22,667	
5	Hệ số tăng thêm so với mức lương cơ bản	Hệ số	0,3		
6	Mức % tiền lương tính thêm (do vượt lợi nhuận kế hoạch)	%	-	-	
7	Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách	Tr.đồng	1.060,80	1.244,00	
8	Mức tiền lương bình quân của người quản lý chuyên trách	Tr.đồng/tháng	29,467	34,00	
II	Thù lao của người quản lý không chuyên trách				
1	Số người quản lý không chuyên trách	Người	1	1	
2	Quỹ thù lao của người quản lý không chuyên trách	Tr.đồng	65,52	79,2	
3	Mức thù lao bình quân của người quản lý không chuyên trách	Tr.đồng/tháng	5,46	6,6	

Phụ lục III. Giao chỉ tiêu đánh giá, xếp loại doanh nghiệp năm 2024

(Kèm theo Quyết định số: 753 /QĐ-UBND ngày 27/3/2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	18.204	18.365	
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.156	3.280	